

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN MỸ TÚ
TỈNH SÓC TRĂNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 31/2023/HS-ST
Ngày 25-8-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ TÚ, TỈNH SÓC TRĂNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Luân

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Sơn Thị Vành Đa

2. Bà Phạm Thị Bích Ly

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thanh Quốc – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Võ Thanh Tuấn - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Tú, tỉnh Sóc Trăng tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 28/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2023/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 8 năm 2023, đối với bị cáo:

Họ và tên: Đặng Thị A, sinh ngày: 01 tháng 01 năm 1945, tại huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đặng Văn H và bà Võ Thị N; có chồng: Huỳnh Văn H1 (đã chết) và 07 người con (lớn sinh năm 1968, nhỏ sinh năm 1985); tiền án: không; tiền sự: Vào ngày 14-3-2021, bị Công an xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng xử phạt hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc, nộp phạt xong ngày 08-02-2023; nhân thân: Đã bị xử phạt hành chính chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 23-5-2023 (Bị cáo có mặt).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Huỳnh Kim T, sinh năm 1967; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

2. Phạm Thị N1, sinh năm 1959; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (vắng mặt).

3. Trương Thị Bé E, sinh năm 1948; nơi cư trú: ấp M, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

4. Huỳnh Thị H2, sinh năm 1954; nơi cư trú: ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 28-01-2023, Công an xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng nhận được tin báo về việc có một số đối tượng thường xuyên đánh bạc và tổ chức đánh bạc trái phép tại nhà của bà Huỳnh Thị H2 thuộc ấp T, xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng. Lực lượng Công an xã M đã tiến hành kiểm tra và bắt quả tang Đặng Thị A cùng với các đối tượng Huỳnh Kim T, Phạm Thị N1 và Trương Thị Bé E đang đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền. Tang vật thu giữ gồm: 09 (chín) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng, 01 (một) keo nhựa đã qua sử dụng, tiền Việt Nam thu trên chiếu bạc 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng), tiền Việt Nam tạm giữ trên người của những người vi phạm là 2.510.000 đồng (Hai triệu, năm trăm mười nghìn đồng). Quá trình làm việc các đối tượng khai nhận Huỳnh Thị H2 là người cung cấp bài tứ sắc cho các đối tượng đánh bài thắng thua bằng tiền và các đối tượng quy ước việc thắng mỗi bàn nếu tới “chơn” thì mức thắng thua là 5.000 đồng (Năm nghìn đồng), nếu tới “quan” thì mức thắng thua là 10.000 đồng (Mười nghìn đồng).

Qua xác minh, Đặng Thị A đã bị Công an xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 15/QĐ-XPHC ngày 14 tháng 3 năm 2021 về hành vi đánh bạc bằng hình thức “đánh bài tứ sắc” với số tiền là 1.500.000 đồng. Đến ngày 28-01-2023, bà Đặng Thị A chưa nộp phạt lại tiếp tục có hành vi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền và bị bắt quả tang. Trong quá trình điều tra, Đặng Thị A đã khai mang theo số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) để tham gia đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền và đã sử dụng hết 09 (chín) bộ bài tứ sắc (mỗi bộ chơi khoảng 06 đến 07 ván) thì bị Công an bắt quả tang, thua số tiền 70.000 đồng (Bảy mươi nghìn đồng), còn lại số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) bị thu giữ trên người khi bắt quả tang.

Về vật chứng của vụ án, sau khi làm rõ Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả lại cho Huỳnh Thị H2 số tiền 1.900.000 đồng (Một triệu, chín trăm nghìn đồng); tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 530.000 đồng (Băm trăm ba mươi nghìn đồng) của Huỳnh Kim T dùng để đánh bạc. Các vật chứng còn lại gồm 09 (chín) bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và 01 (một) keo nhựa đã qua sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú quản lý để đảm bảo việc xét xử và thi hành án. Đối với số tiền thu trên chiếu bạc 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) và số tiền thu trên người Đặng Thị A 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng), Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện M đã nộp vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mỹ Tú mở tại Kho bạc Nhà nước để đảm bảo việc xét xử và thi hành án.

Tại bản Cáo trạng số 29/CT-VKS.MT ngày 01-8-2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo Đặng Thị A về “Tội Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm đúng như nội dung Cáo trạng đã truy tố. Đồng thời, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt vì hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn.

Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Trương Thị Bé E và Huỳnh Thị H2 thừa nhận hành vi vi phạm đã bị xử phạt vi phạm hành chính và không có ý kiến gì đối với việc bị xử phạt hành chính và các tài sản bị thu giữ. Đối với những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kim T và Phạm Thị N1 vắng mặt nên không có ý kiến trình bày.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú giữ nguyên Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bị cáo Đặng Thị A phạm “Tội Đánh bạc”. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 tuyên phạt bị cáo Đặng Thị A từ 06 tháng đến 09 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Đối với những đối tượng tham gia đánh bạc và tổ chức việc đánh bạc nhưng chưa đủ định lượng để xử lý hình sự, gồm có Huỳnh Thị H2, Huỳnh Kim T, Trương Thị Bé E và Phạm Thị N1 đã bị Cơ quan điều tra quyết định xử phạt vi phạm hành chính nên không đặt ra xem xét. Về xử lý vật chứng, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc 530.000 đồng và số tiền 80.000 đồng bị cáo Đặng Thị A dùng đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 09 (chín) bộ bài từ sắc đã qua sử dụng; 01 keo nhựa đã qua sử dụng. Về án phí, bị cáo là người bị kết án nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Trong phần nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Đặng Thị A xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan gồm: Huỳnh Kim T và Phạm Thị N1 đã được Tòa án triệu tập tập hợp lệ tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt. Trong quá trình điều tra, những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đã có lời khai và không có yêu cầu hay khiếu nại vấn đề nào khác, nên việc vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án vắng mặt những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Huỳnh Kim T và Phạm Thị N1.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên đã thực hiện

đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Tại phiên tòa bị cáo và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra, truy tố. Như vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện bảo đảm tuân thủ đúng theo quy định pháp luật về tố tụng.

[3] Về nội dung vụ án, trong quá trình tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo Đặng Thị A đã khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm của bị cáo. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với Biên bản vi phạm quả tang, biên bản khám nghiệm hiện trường; phù hợp với lời khai của bị cáo, lời khai của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra, truy tố; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập được trong hồ sơ vụ án và Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố bị cáo, nên có cơ sở xác định: Vào khoảng 15 giờ 30 phút, ngày 28-01-2023, bị cáo A là người đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc nhưng tiếp tục cùng với các đối tượng Huỳnh Kim T, Phạm Thị N1 và Trương Thị Bé E đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với tổng số tiền thu trên chiếu bạc 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) thì bị bắt quả tang. Như vậy, hành vi tham gia đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền của bị cáo A đã có đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Từ đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Tú truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Đối với Huỳnh Thị H2 tổ chức cho bị cáo A đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với các đối tượng Huỳnh Kim T, Phạm Thị N1 và Trương Thị Bé E, nhưng qua xác minh các đối tượng Huỳnh Thị H2, Huỳnh Kim T, Phạm Thị N1 và Trương Thị Bé E chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc hay tổ chức đánh bạc, gá bạc và tổng số tiền thu trên chiếu bạc 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) là chưa đủ định lượng nên Cơ quan điều tra đã chuyển sang xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp theo quy định pháp luật.

[5] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Xét thấy, bị cáo A là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền là hành vi bị pháp luật nghiêm cấm, nhưng vì muốn thụ hưởng mà không phải bỏ ra sức lao động nên bị cáo chủ động tham gia đánh bài tứ sắc thắng thua bằng tiền với các đối tượng Huỳnh Kim T, Phạm Thị N1 và Trương Thị Bé E để thu lợi bất chính. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội ở địa phương, cần phải đưa ra xử lý nghiêm trước pháp luật, nhằm răn đe bị cáo và giáo dục, phòng ngừa chung trong xã hội.

[6] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Khi phạm tội, bị cáo A không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Trong quá trình điều tra, truy tố và tranh tụng tại phiên tòa, bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo mới phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; khi phạm tội bị cáo đã trên 70 tuổi; bị cáo là người không biết chữ, khả năng hiểu biết pháp luật hạn chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo điểm i, điểm o, điểm s khoản

1 Điều 51 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 cần xem xét áp dụng cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt: Xét thấy, bị cáo không có tình tiết tăng nặng và có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nhận định tại mục [6] nêu trên. Đồng thời, xét về nhân thân thì tình tiết bị cáo là người “đã bị xử phạt vi phạm hành chính” đã được sử dụng làm tình tiết định tội; bị cáo A đã trên 70 tuổi, có nơi cư trú rõ ràng để cơ quan, tổ chức có thẩm quyền giám sát, giáo dục nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội. Do vậy, bị cáo A có đủ điều kiện được hưởng án treo theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 5 năm 2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15 tháng 4 năm 2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Tại phiên tòa, Kiểm sát viên đề nghị áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi bổ sung năm 2017 cho bị cáo A hưởng án treo là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về hình phạt bổ sung, bị cáo A có điều kiện và hoàn cảnh kinh tế khó khăn và Kiểm sát viên không đề nghị phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp nên Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, Kiểm sát viên đề nghị tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền thu trên chiếu bạc 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) và số tiền 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) bị cáo Đặng Thị A dùng đánh bạc; tịch thu tiêu hủy 09 (chín) bộ bài từ sắc đã qua sử dụng; 01 (một) keo nhựa đã qua sử dụng là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Về án phí: Căn cứ vào điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án thì bị cáo A là người bị kết án nhưng thuộc trường hợp được miễn án phí và có đơn xin miễn án phí nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 106; Điều 260; khoản 1 Điều 268; khoản 1 Điều 269; Điều 292; Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, o, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật Hình sự về án treo, được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm đ khoản 1 Điều 12 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bị cáo Đặng Thị A phạm “Tội Đánh bạc”.

2. Xử phạt bị cáo Đặng Thị A 06 (sáu) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 12 (Mười hai) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (25-8-2023).

Giao bị cáo Đặng Thị A cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện M, tỉnh Sóc Trăng giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo Đặng Thị A thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 của Luật thi hành án hình sự năm 2019.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 (hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc những người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về xử lý vật chứng vụ án:

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 530.000 đồng (Năm trăm ba mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc và 80.000 đồng (Tám mươi nghìn đồng) của bị cáo Đặng Thị A dùng đánh bạc.

- Tịch thu tiêu hủy 09 (chín) bộ bài từ sắc đã qua sử dụng và 01 (một) keo nhựa đã qua sử dụng.

4. Về án phí, bị cáo Đặng Thị A được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND tỉnh Sóc Trăng
- Sở Tư pháp tỉnh Sóc Trăng;
- VKSND huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Mỹ Tú;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Mỹ Tú;
- Chi Cục THADS huyện Mỹ Tú;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Minh Luân

(Đã ký)